

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẶT HÀNG CẤP TỈNH SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
(ĐỢT 1) THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 111 /QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
1	Nghiên cứu hoàn thiện quy trình sinh sản nhân tạo và nuôi thương phẩm cá địa bông (<i>Siganus guttatus</i> , Bloch 1787) phù hợp với điều kiện tự nhiên tại Ninh Thuận	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thiện quy trình sinh sản nhân tạo cá địa bông.- Hoàn thiện quy trình ương cá địa bông giai đoạn từ cá bột đến cá hương (kích cỡ 2-3cm).- Hoàn thiện quy trình ương cá địa bông giai đoạn từ cá hương (kích cỡ 2-3cm) đến cá giống (kích cỡ 5-6cm).- Hoàn thiện quy trình nuôi thương phẩm cá địa bông từ cá giống (kích cỡ 5-6cm).- Chuyển giao, nhân rộng trên địa bàn tỉnh quy trình sinh sản nhân tạo và nuôi thương phẩm cá địa bông	<ul style="list-style-type: none">- Quy trình nuôi vỗ thành thực cá bố mẹ, đạt thông số kỹ thuật cơ bản: Cá địa bố mẹ thành thực kích cỡ đạt tối thiểu 500g/con; tỷ lệ sống cá bố mẹ lớn hơn 70%. Số lượng cá bố mẹ đưa vào nuôi vỗ thành thực 500 con.- Quy trình sản xuất giống cá địa bông, đạt thông số kỹ thuật cơ bản: tỷ lệ thành thực đạt tối thiểu 75%; tỷ lệ trứng thụ tinh đạt tối thiểu 70%; tỷ lệ nở đạt tối thiểu 85%.- Quy trình ương cá địa bông giai đoạn từ cá bột đến cá hương (kích cỡ 2-3cm), đạt thông số kỹ thuật cơ bản: Tỷ lệ sống lớn hơn 5%.- Quy trình ương cá địa bông giai đoạn từ cá hương (kích cỡ 2-3cm) đến cá giống (kích cỡ 5-6 cm), đạt thông số kỹ thuật cơ bản: Tỷ lệ sống đạt tối thiểu 60%.- Quy trình nuôi thương phẩm cá địa bông từ cá giống (kích cỡ 5-6 cm), đạt các thông số kỹ thuật cơ bản: Kích cỡ cá thu hoạch đạt tối thiểu 300g/con; tỷ lệ sống lớn hơn 75%; FCR thấp hơn hoặc bằng 2,5; năng suất lớn hơn 5 tấn/ha ao nuôi; thời gian nuôi dưới 12 tháng.- Xây dựng thành công 01 mô hình sinh sản nhân tạo cá địa bông.- Chuyển giao, nhân rộng trên địa bàn tỉnh ít nhất 03 mô nuôi thương phẩm cá địa bông.	Tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
			<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo 05 kỹ thuật viên về quy trình sinh sản nhân tạo giống và tập huấn chuyển giao về quy trình kỹ thuật nuôi thương phẩm cá diạ cho 60 hộ dân. - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	
2	<p>Điều tra, đánh giá các điều kiện tự nhiên, hiện trạng, yếu tố liên quan và đề xuất các mô hình, công nghệ nuôi biển phù hợp tại vùng quy hoạch nuôi biển của tỉnh Ninh Thuận</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin về điều kiện tự nhiên, hiện trạng sản xuất và các yếu tố liên quan đến nuôi biển tại vùng quy hoạch nuôi biển của tỉnh Ninh Thuận. - Dự báo tình hình thị trường, khả năng cung ứng giống, thức ăn, hậu cần nghề cá, trình độ sản xuất và các yếu tố liên quan đến nuôi biển khác đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. - Phân tích, đánh giá, đề xuất các đối tượng nuôi biển, công nghệ, mô hình nuôi biển phù hợp điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, định hướng phát triển nuôi biển tại vùng quy hoạch nuôi biển của tỉnh Ninh Thuận. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu về các điều kiện tự nhiên, xã hội, hiện trạng sản xuất và các yếu tố liên quan để nuôi biển tại vùng quy hoạch nuôi biển của tỉnh Ninh Thuận (số liệu điều tra về: Thủy triều, dòng chảy, tầng suất bão, cấp gió..., tài liệu thu thập, các loại bản đồ đã được xử lý hoàn chỉnh). - Báo cáo cơ sở khoa học, dự báo tình hình thị trường, khả năng cung ứng giống, thức ăn, hậu cần nghề cá, trình độ sản xuất và các yếu tố liên quan đến nuôi biển khác đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. - Báo cáo phân tích, đánh giá, đề xuất các đối tượng nuôi biển, công nghệ, mô hình nuôi biển phù hợp điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội (mô tả chi tiết, có các bản vẽ 3D, bản vẽ kỹ thuật kèm theo), định hướng phát triển nuôi biển tại vùng quy hoạch nuôi biển của tỉnh Ninh Thuận. 	<p>Tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm</p>
3	<p>Nghiên cứu ứng dụng ảnh vệ tinh quang học kết hợp công nghệ GIS</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng ảnh vệ tinh quang học kết hợp công nghệ GIS để đánh giá chất lượng không khí tỉnh Ninh Thuận - Xây dựng cơ sở dữ liệu, phần 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu về chất lượng không khí từ ảnh vệ tinh quang học kết hợp với GIS và phần mềm quản lý, giám sát các nguồn phát thải không khí tại tỉnh Ninh Thuận, có sai số trong phạm vi cho phép so với các thông số đo đạc bằng các thiết bị đo chuyên dụng. 	<p>Giao trực tiếp cho Viện Địa lý - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
	trong quản lý, giám sát các nguồn phát thải không khí tại tỉnh Ninh Thuận	<p>mềm quản lý, giám sát các nguồn phát thải không khí tại tỉnh Ninh Thuận.</p> <p>- Đề xuất giải pháp cải thiện môi trường không khí; định hướng kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tại tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030.</p>	<p>- Bộ bản đồ chuyên đề: Hiện trạng chất lượng môi trường không khí; phân bố không gian chất lượng không khí tại các khu vực sản xuất tập trung, khu đô thị của tỉnh; các nguồn phát khí thải; các thành phần không khí; bản đồ tổng hợp...</p> <p>- Giải pháp cải thiện môi trường không khí; định hướng kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tại tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030.</p> <p>- Tập huấn, chuyển giao cho ít nhất 03 công chức, viên chức (do Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ định) thành thạo trong khai thác, cập nhật thông tin của phần mềm quản lý, giám sát các nguồn phát thải không khí; tài liệu hướng dẫn sử dụng khai thác, cập nhật thông tin.</p> <p>- Báo cáo tổng kết.</p> <p>- 02 bài báo trên tạp chí chuyên ngành</p>	<p>Việt Nam xây dựng hồ sơ đăng ký chủ trì nhiệm vụ (trong Chương trình liên kết với Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam)</p>